

Số: 235 /TB-UBND

Quảng Ninh, ngày 05 tháng 9 năm 2017

THÔNG BÁO

Xét tuyển đặc cách viên chức sự nghiệp giáo dục & đào tạo

Thực hiện Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 05/9/2017 của UBND huyện về việc xét tuyển đặc cách viên chức sự nghiệp giáo dục & đào tạo năm 2017. Ủy ban nhân dân huyện Quảng Ninh thông báo kế hoạch xét tuyển đặc cách viên chức sự nghiệp như sau:

1. Số lượng, vị trí tuyển dụng: 24 chỉ tiêu (Có Phụ lục 2 đính kèm)

Trong đó:

- + Giáo viên Trung học cơ sở: 05 chỉ tiêu;
- + Giáo viên Tiểu học: 14 chỉ tiêu;
- + Giáo viên Mầm non: 04 chỉ tiêu;
- + Văn phòng: 01 chỉ tiêu.

2. Hình thức tuyển dụng: Xét tuyển đặc cách.

- Xét tuyển đặc cách người có kinh nghiệm công tác trong ngành, lĩnh vực cần tuyển: 06 chỉ tiêu.

- Xét tuyển đặc cách người tốt nghiệp thạc sỹ hoặc đại học hệ chính quy loại giỏi, xuất sắc phù hợp với chuyên ngành cần tuyển dụng: 18 chỉ tiêu.

3. Điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển:

3.1. Người có đủ các điều kiện sau đây được đăng ký dự tuyển viên chức sự nghiệp giáo dục & đào tạo:

- Là công dân Việt Nam và có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Quảng Bình;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- Có đơn đăng ký dự xét tuyển đặc cách;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có đủ sức khỏe để làm việc;
- Có đủ văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với từng vị trí việc làm và đáp ứng các tiêu chuẩn cụ thể được quy định tại Phụ lục 2 đính kèm.

3.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

4. Hồ sơ dự tuyển bao gồm:

- a) Đơn đăng ký dự tuyển viên chức theo mẫu quy định;

(Chữ ký)

b) Bản sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

c) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt;

d) Giấy chứng nhận sức khỏe còn giá trị sử dụng do cơ quan y tế đủ điều kiện được khám sức khỏe chứng nhận theo quy định tại Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn khám sức khỏe;

đ) Bản tự nhận xét, đánh giá của người được đề nghị xét tuyển đặc cách về phẩm chất chính trị, đạo đức, trình độ và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, quá trình công tác và các hình thức khen thưởng (nếu có); bản nhận xét và xác nhận của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi người đó đang công tác.

Đối với các trường hợp có thời gian công tác, có đóng BHXH bắt buộc của người được tuyển dụng có chuyên môn phù hợp với vị trí chức danh nghề nghiệp được tuyển dụng thì nộp thêm bản chụp (có chứng thực) sổ BHXH để xem xét tính vào thời gian tập sự và thời gian xét nâng lương lần sau khi bổ nhiệm và xếp lương vào chức danh nghề nghiệp.

e) Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên (nếu có) được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực.

g) Bản sao có chứng thực tất cả các Hợp đồng lao động.

Người dự tuyển nộp 02 bộ hồ sơ. Toàn bộ hồ sơ đựng trong phong bì kích thước 25cm x 30cm; hồ sơ dự tuyển không trả lại.

5. Lệ phí xét tuyển đặc cách:

Mức thu: 500.000 đồng/thí sinh.

6. Thời gian nộp hồ sơ: Kể từ ngày 06/9/2017 đến 17 giờ ngày 15/9/2017 (trong giờ hành chính các ngày làm việc).

7. Địa điểm nhận hồ sơ: Phòng Nội vụ huyện Quảng Ninh, tiểu khu 4, thị trấn Quán Hàu, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình (Trụ sở Công an huyện cũ).

Mọi thông tin chi tiết liên hệ phòng Nội vụ huyện Quảng Ninh, tiểu khu 4, thị trấn Quán Hàu, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

Ủy ban nhân dân huyện Quảng Ninh thông báo để toàn thể nhân dân được biết./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- Website Quảng Ninh (t/b);
- Lưu: VT, NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Phạm Trung Đông

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG NINH**

Phụ lục 2
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**TỔNG HỢP VỊ TRÍ VIỆC LÀM, TIÊU CHUẨN CHỨC DANH
NGHỀ NGHIỆP ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN ĐẶC CÁCH VIÊN CHỨC**

(Kèm theo Kế hoạch tuyển dụng viên chức số 83 /KH-UBND
ngày 05 / 9 /2017 của UBND huyện Quảng Ninh)

TT	Hạng chức danh nghề nghiệp, Mã số ngạch viên chức	Chỉ tiêu tuyển dụng	Vị trí việc làm	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực theo yêu cầu		Tin học	Ngoại ngữ	Ghi chú
				Trình độ CM, ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	học			
I	TRUNG HỌC CƠ SỞ							
CS01	Giáo viên THCS, hạng II, V.07.04.11	1	Giáo viên dạy Địa lý, Trường THCS Hiền Ninh	Đại học trở lên ngành Sư phạm Địa lý hoặc ngành Địa lý có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên THCS	B	Anh B	Tốt nghiệp đại học loại giỏi, xuất sắc hoặc tốt nghiệp Thạc sỹ	
CS02	Giáo viên THCS, hạng II, V.07.04.11	1	Giáo viên dạy Sinh học, Trường THCS TT Quán Hâu	Đại học trở lên ngành Sư phạm Sinh học hoặc ngành Sinh học có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên THCS	B	Anh B	Tốt nghiệp đại học loại giỏi, xuất sắc hoặc tốt nghiệp Thạc sỹ	
CS03	Giáo viên THCS, hạng II, V.07.04.11	1	Giáo viên dạy Ngữ văn, Trường THCS Võ Ninh	Đại học trở lên ngành sư phạm Ngữ văn hoặc ngành Ngữ văn có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên THCS	B	Anh B	Tốt nghiệp đại học loại giỏi, xuất sắc hoặc tốt nghiệp Thạc sỹ	
CS04	Giáo viên THCS, hạng II, V.07.04.11	1	Giáo viên dạy Ngữ văn, Trường THCS Xuân Ninh	Đại học trở lên ngành sư phạm Ngữ văn hoặc ngành Ngữ văn có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên THCS	B	Anh B	Tốt nghiệp đại học loại giỏi, xuất sắc hoặc tốt nghiệp Thạc sỹ	



07

CS05	Giáo viên THCS, hạng II, V.07.04.11	1	Giáo viên dạy Địa lý, Trường THCS Xuân Ninh	Đại học trở lên ngành Sư phạm Địa lý hoặc ngành Địa lý có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên THCS	B	Anh B	Tốt nghiệp đại học loại giỏi, xuất sắc hoặc tốt nghiệp Thạc sỹ
VP01	Viên chức Văn phòng, 01.003	1	Văn phòng, Trường PTDT Nội trú	Đại học trở lên ngành Tài chính - Ngân hàng	B	Anh B	Tốt nghiệp đại học loại giỏi, xuất sắc hoặc tốt nghiệp Thạc sỹ
II							
TIÊU HỌC							
TH01	Giáo viên Tiểu học, hạng II, V.07.03.07	1	Giáo viên dạy Tiểu học, Trường TH Trường Sơn	Đại học trở lên ngành Giáo dục Tiểu học	B	Anh B	Tốt nghiệp đại học loại giỏi, xuất sắc hoặc tốt nghiệp Thạc sỹ
TH02	Giáo viên Tiểu học, hạng II, V.07.03.07	1	Giáo viên dạy Tiểu học, Trường TH Long Sơn	Đại học trở lên ngành Giáo dục Tiểu học	B	Anh B	Tốt nghiệp đại học loại giỏi, xuất sắc hoặc tốt nghiệp Thạc sỹ
TH03	Giáo viên Tiểu học, hạng II, V.07.03.07	1	Giáo viên dạy Tiểu học, Trường TH Vĩnh Ninh	Đại học trở lên ngành Giáo dục Tiểu học	B	Anh B	Tốt nghiệp đại học loại giỏi, xuất sắc hoặc tốt nghiệp Thạc sỹ
TH04	Giáo viên Tiểu học, hạng II, V.07.03.07	2	Giáo viên dạy Tiểu học, Trường TH Duy Ninh	Đại học trở lên ngành Giáo dục Tiểu học	B	Anh B	Tốt nghiệp đại học loại giỏi, xuất sắc hoặc tốt nghiệp Thạc sỹ
TH05	Giáo viên Tiểu học, hạng II, V.07.03.07	1	Giáo viên dạy Tiểu học, Trường TH số 1 An Ninh	Đại học trở lên ngành Giáo dục Tiểu học	B	Anh B	Tốt nghiệp đại học loại giỏi, xuất sắc hoặc tốt nghiệp Thạc sỹ
TH06	Giáo viên Tiểu học, hạng II, V.07.03.07	1	Giáo viên dạy Tiểu học, Trường TH Hải Ninh	Đại học trở lên ngành Giáo dục Tiểu học	B	Anh B	Tốt nghiệp đại học loại giỏi, xuất sắc hoặc tốt nghiệp Thạc sỹ
TH07	Giáo viên Tiểu học, hạng II, V.07.03.07	1	Giáo viên dạy Tiểu học, Trường TH Hàm Ninh	Đại học trở lên ngành Giáo dục Tiểu học	B	Anh B	Tốt nghiệp đại học loại giỏi, xuất sắc hoặc tốt nghiệp Thạc sỹ
TH08	Giáo viên Tiểu học, hạng III, V.07.03.08	1	Giáo viên dạy Âm nhạc, Trường TH Hàm Ninh	Cao đẳng trở lên ngành Sư phạm âm nhạc	B	Anh B	Có thời gian hợp đồng giảng dạy tại các trường học đủ 36 tháng trở lên (chưa kể thời gian tập sự)

927



TH09	Giáo viên Tiểu học, hạng II, V.07.03.07	2	Giáo viên dạy Tiểu học, Trường TH Trường Xuân	Đại học trở lên ngành Giáo dục Tiểu học	B	Anh B	Tốt nghiệp đại học I giỏi, xuất sắc hoặc tốt nghiệp Thạc sỹ
TH10	Giáo viên Tiểu học, hạng II, V.07.03.07	1	Giáo viên dạy Mỹ thuật, Trường TH số 1 Vạn Ninh	Đại học trở lên ngành Sư phạm Mỹ thuật	B	Anh B	Có thời gian hợp đồng giảng dạy tại các trường học đủ 36 tháng trở lên (chưa kể thời gian tập sự)
TH11	Giáo viên Tiểu học, hạng II, V.07.03.07	1	Giáo viên dạy Tiếng Anh, Trường TH số 1 Võ Ninh	Đại học trở lên ngành Sư phạm Tiếng Anh	B	Anh B	Có thời gian hợp đồng giảng dạy tại các trường học đủ 36 tháng trở lên (chưa kể thời gian tập sự)
TH12	Giáo viên Tiểu học, hạng III, V.07.03.08	1	Giáo viên dạy Mỹ thuật, Trường TH số 1 Gia Ninh	Cao đẳng trở lên ngành Sư phạm Mỹ thuật	B	Anh B	Có thời gian hợp đồng giảng dạy tại các trường học đủ 36 tháng trở lên (chưa kể thời gian tập sự)
III MẦM NON							
MN01	Giáo viên Mầm non, hạng II, V.07.02.04	1	Giáo viên dạy Mầm non, Trường MN Vạn Ninh	Đại học trở lên ngành Sư phạm Mầm non	B	Anh B	Tốt nghiệp đại học I giỏi, xuất sắc hoặc tốt nghiệp Thạc sỹ
MN02	Giáo viên Mầm non, hạng IV, V.07.02.06	2	Giáo viên dạy Mầm non, Trường MN Vạn Ninh	Trung cấp trở lên ngành Giáo dục Mầm non	B	Anh B	Có thời gian hợp đồng giảng dạy tại các trường học đủ 36 tháng trở lên (chưa kể thời gian tập sự)
MN03	Giáo viên Mầm non, hạng II, V.07.02.04	1	Giáo viên dạy Mầm non, Trường MN Trường Xuân	Đại học trở lên ngành Sư phạm Mầm non	B	Anh B	Tốt nghiệp đại học loại giỏi, xuất sắc hoặc tốt nghiệp Thạc sỹ
Tổng số		24					

07

08